全国中学入試センター 2010年 中学入試 予想R4一覧

※この表は、2009年入試結果のデータをもとに作成しました。
※入試日・入試科目や新設試験などの情報は、7月23日時点で2010年入試要項が判明している分を掲載しています。
一部全国中学入試センター推定も含みます。

男子

合格判定テスト9月用 ★2009年7月27日発行

～1月中

19日以前 午前

- 2
- 1
- 70
- 9
- 8
- 7
- 6
- 5
- 4
- 3
- 2
- 1
- 60
- 9
- 8
- 7
- 6
- 5
- 4
- 3
- 2
- 1
- 50
- 9
- 8
- 7
- 6
- 5
- 4
- 3
- 2
- 1
- 40
- 9
- 8
- 7
- 6
- 5
- 4
- 3
- 2
- 1

20日以降 午前

- 2
- 1
- 70
- C渋谷幕張①:1/22
- 9
- 8
- 西大和(東京):1/11
- 7
- 6
- 5
- C市 川 ① :1/20
- C開智(先端B):1/23
- 那須海城(特):1/24
- C立教新座①:1/25
- S栄 東 A :1/10
- S栄東(東大Ⅱ):1/18
- 4
- 3
- 2
- 1
- 60
- C東邦東邦(前):1/21
- C昭和秀英②:1/22
- 9
- 8
- C芝浦工大柏①:1/23
- C芝浦工大柏②:1/27
- 早稲佐賀(東京):1/24
- 7
- 6
- C専大松戸②:1/26
- 5
- 4
- C専大松戸①:1/20
- C西武文理③:1/23
- I江戸川取手②:1/25
- 3
- C開 澤 ① :1/21
- 2
- C海 陽 Ⅱ :1/22
- S星 野 ① :1/11
- 1
- C千葉日大①:1/21
- I那須海城(大):1/24
- C千葉日大②:1/26
- 4
- C成田高(前):1/21
- 3
- S東農大三③:1/24
- 2
- C東海浦安A:1/20
- S星望学園④:1/21
- C東海浦安B:1/22
- 静岡聖光②:1/24
- C八千代松陰②:1/24
- S常総学院②:1/28
- C八千代松陰①:1/20
- S埼玉平成A③:1/23
- 1
- S土浦日大②:1/23
- I水木館(東京):1/10
- I埼玉平①後:1/10
- 9
- C昭和学院①:1/20
- C昭和学院②:1/23
- C志 学 館 B:1/24
- C学館浦安Ⅱ:1/24
- C学館浦安Ⅲ:1/28
- C西 武 台 ①:1/20
- C学館浦安Ⅰ:1/20
- C西 武 台 ②:1/26
- 8
- C東邦東邦(前):1/21
- C昭和秀英②:1/22
- 7
- C芝浦工大柏①:1/23
- C芝浦工大柏②:1/27
- 早稲佐賀(東京):1/24
- 6
- C専大松戸②:1/26
- 5
- C専大松戸①:1/20
- C西武文理③:1/23
- I江戸川取手②:1/25
- 4
- C開 澤 ① :1/21
- C海 陽 Ⅱ :1/22
- S星 野 ① :1/11
- 3
- C千葉日大①:1/21
- I那須海城(大):1/24
- C千葉日大②:1/26
- 2
- C成田高(前):1/21
- 1
- S東農大三②:1/23
- C浦和実業①:1/17
- C千葉日大①:1/21
- I那須海城(大):1/24
- C千葉日大②:1/26

午前

- 2
- 1
- 70
- T開 成
- 9
- 8
- T麻 布
- 7
- 6
- K慶應普通部
- S鴨 場 東 邦
- 5
- 4
- T武 蔵
- T早 稲 田 ①
- T早稲田実業
- 3
- T早稲田高等
- 2
- T海 城 ①
- T桐 朋
- K サレジオ学院A
- T芝 ①
- 1
- 60
- T渋谷渋谷①
- K逗子開成①
- 9
- K公文国際(特
- 8
- T攻 玉 社 ①
- K桐蔭中等①
- 7
- 6
- T城 北 ①
- T巣 鴨 ①
- T中央大附①
- K桐光男子①
- T法政大学①
- 5
- T世 田 谷 ①
- 4
- K神奈川大A
- 3
- T細 明 館 ①
- T成 蹊 ①
- T成 城 ①
- 2
- T国学久我山①
- T高 輪 A
- K山手学院A
- 1
- T西 京 大 ①
- 50
- T成城学園①
- T都 市 大 ①
- 9
- T宝仙理数①前
- 8
- T國 協 ①
- 7
- T桜 美 林 ①前
- T芝浦工大①
- K藤嶺藤沢①
- K日本大学①
- T日大第二①
- K日大藤沢①
- 6
- K森 村 ①
- 5
- S浦和実業①:1/13
- S東農大三②:1/13
- C浦和実業②:1/17
- 4
- S埼玉平成⑤①:1/10
- 3
- T常 総 学 院 ①:1/7
- S埼玉平成⑤②:1/15
- S埼 玉 栄 ② :1/16
- 2
- S埼玉平成A①:1/10
- 1
- S聖望学園①:1/10
- S聖望学園③:1/15
- T早稲田摂陵(全A):1/18
- 9
- 8
- 7
- T足 立 ①
- T かえつ(前):1
- T順 天 ① 前
- T日大第三①
- T広尾①特進
- 6
- 5
- 4
- T工学院(特待)
- S埼 玉 大 附
- K自 修 館 A①
- T多 摩 星 丘 ①
- K鶴 見 大 附 ①
- T東京電機①
- 3
- 2
- T東海高輪台①
- T日大豊山①
- 1
- T足 立 ①
- T かえつ(前):1
- T順 天 ① 前
- T日大第三①
- T広尾①特進
- 9
- T宝仙理数①前
- 8
- T國 協 ①
- 7
- T桜 美 林 ①前
- T芝浦工大①
- K藤嶺藤沢①
- K日本大学①
- T日大第二①
- K日大藤沢①
- 6
- K森 村 ①
- 5
- S浦和実業①:1/13
- S東農大三②:1/13
- C浦和実業②:1/17
- 4
- S埼玉平成⑤①:1/10
- 3
- T常 総 学 院 ①:1/7
- S埼玉平成⑤②:1/15
- S埼 玉 栄 ② :1/16
- 2
- S埼玉平成A①:1/10
- 1
- S聖望学園①:1/10
- S聖望学園③:1/15
- T早稲田摂陵(全A):1/18
- 9
- 8
- 7
- T足 立 ①
- T かえつ(前):1
- T順 天 ① 前
- T日大第三①
- T広尾①特進
- 6
- 5
- 4
- T工学院(特待)
- S埼 玉 大 附
- K自 修 館 A①
- T多 摩 星 丘 ①
- K鶴 見 大 附 ①
- T東京電機①
- 3
- T東海高輪台①
- T日大豊山①
- 2
- T順 協 ①
- 1
- T桜 美 林 ①
- T青 稜 ①
- A
- 9
- T宝仙理数①前
- 8
- T國 協 ①
- 7
- T桜 美 林 ①前
- T芝浦工大①
- K藤嶺藤沢①
- K日本大学①
- T日大第二①
- K日大藤沢①
- 6
- K森 村 ①
- 5
- S浦和実業①:1/13
- S東農大三②:1/13
- C浦和実業②:1/17
- 4
- S埼玉平成⑤①:1/10
- 3
- T常 総 学 院 ①:1/7
- S埼玉平成⑤②:1/15
- S埼 玉 栄 ② :1/16
- 2
- S埼玉平成A①:1/10
- 1
- S聖望学園①:1/10
- S聖望学園③:1/15
- T早稲田摂陵(全A):1/18
- 9
- 8
- 7
- T足 立 ①
- T かえつ(前):1
- T順 天 ① 前
- T日大第三①
- T広尾①特進
- 6
- 5
- 4
- T工学院(特待)
- S埼 玉 大 附
- K自 修 館 A①
- T多 摩 星 丘 ①
- K鶴 見 大 附 ①
- T東京電機①
- 3
- T東海高輪台①
- T日大豊山①
- 2
- T順 協 ①
- 1
- T桜 美 林 ①
- T青 稜 ①
- A
- 9
- 8
- 7
- T足 立 ①
- T かえつ(前):1
- T順 天 ① 前
- T日大第三①
- T広尾①特進
- 6
- 5
- 4
- T工学院(特待)
- S埼 玉 大 附
- K自 修 館 A①
- T多 摩 星 丘 ①
- K鶴 見 大 附 ①
- T東京電機①
- 3
- T東海高輪台①
- T日大豊山①
- 2
- T順 協 ①
- 1
- T桜 美 林 ①
- T青 稜 ①
- A
- 9
- T宝仙理数①前
- 8
- T國 協 ①
- 7
- T桜 美 林 ①前
- T芝浦工大①
- K藤嶺藤沢①
- K日本大学①
- T日大第二①
- K日大藤沢①
- 6
- K森 村 ①
- 5
- S浦和実業①:1/13
- S東農大三②:1/13
- C浦和実業②:1/17
- 4
- S埼玉平成⑤①:1/10
- 3
- T常 総 学 院 ①:1/7
- S埼玉平成⑤②:1/15
- S埼 玉 栄 ② :1/16
- 2
- S埼玉平成A①:1/10
- 1
- S聖望学園①:1/10
- S聖望学園③:1/15
- T早稲田摂陵(全A):1/18
- 9
- 8
- 7
- T足 立 ①
- T かえつ(前):1
- T順 天 ① 前
- T日大第三①
- T広尾①特進
- 6
- 5
- 4
- T工学院(特待)
- S埼 玉 大 附
- K自 修 館 A①
- T多 摩 星 丘 ①
- K鶴 見 大 附 ①
- T東京電機①
- 3
- T東海高輪台①
- T日大豊山①
- 2
- T順 協 ①
- 1
- T桜 美 林 ①
- T青 稜 ①
- A
- 9
- T宝仙理数①前
- 8
- T國 協 ①
- 7
- T桜 美 林 ①前
- T芝浦工大①
- K藤嶺藤沢①
- K日本大学①
- T日大第二①
- K日大藤沢①
- 6
- K森 村 ①
- 5
- S浦和実業①:1/13
- S東農大三②:1/13
- C浦和実業②:1/17
- 4
- S埼玉平成⑤①:1/10
- 3
- T常 総 学 院 ①:1/7
- S埼玉平成⑤②:1/15
- S埼 玉 栄 ② :1/16
- 2
- S埼玉平成A①:1/10
- 1
- S聖望学園①:1/10
- S聖望学園③:1/15
- T早稲田摂陵(全A):1/18
- 9
- 8
- 7
- T足 立 ①
- T かえつ(前):1
- T順 天 ① 前
- T日大第三①
- T広尾①特進
- 6
- 5
- 4
- T工学院(特待)
- S埼 玉 大 附
- K自 修 館 A①
- T多 摩 星 丘 ①
- K鶴 見 大 附 ①
- T東京電機①
- 3
- T東海高輪台①
- T日大豊山①
- 2
- T順 協 ①
- 1
- T桜 美 林 ①
- T青 稜 ①
- A

午後

- 2
- 1
- 70
- 9
- 8
- 7
- 6
- 5
- 4
- 3
- 2
- 1
- 60
- 9
- 8
- 7
- 6
- 5
- 4
- 3
- 2
- 1
- 50
- 9
- 8
- 7
- 6
- 5
- 4
- 3
- 2
- 1
- 40
- 9
- 8
- 7
- 6
- 5
- 4
- 3
- 2
- 1

2月1日（月）

午前

- 2
- 1
- 70
- 9
- 8
- 7
- 6
- 5
- 4
- 3
- 2
- 1
- 60
- 9
- 8
- 7
- 6
- 5
- 4
- 3
- 2
- 1
- 50
- 9
- 8
- 7
- 6
- 5
- 4
- 3
- 2
- 1
- 40
- 9
- 8
- 7
- 6
- 5
- 4
- 3
- 2
- 1

午後

- 2
- 1
- 70
- 9
- 8
- 7
- 6
- 5
- 4
- 3
- 2
- 1
- 60
- 9
- 8
- 7
- 6
- 5
- 4
- 3
- 2
- 1
- 50
- 9
- 8
- 7
- 6
- 5
- 4
- 3
- 2
- 1
- 40
- 9
- 8
- 7
- 6
- 5
- 4
- 3
- 2
- 1

2月2日（火）

午前

- 2
- 1
- 70
- K栄 光
- K聖 光 ①
- 9
- 8
- 7
- 6
- C渋谷幕張②
- K慶應湘南
- 5
- 4
- T渋谷渋谷②
- 3
- T明大明治①
- T攻 玉 社 ②
- T本 郷 ①
- 2
- T学習院②
- T本 郷 ②
- T明大明治②
- 1
- 60
- T城 北 ②
- 9
- T学 習 院 ①
- T巣 鴨 ②
- K桐蔭中等特
- 8
- T世 田 谷 ②
- K栄光学園②
- T立教池袋①
- 7
- 6
- T青 山 学 院
- S鎌倉学園①
- T明大中野①
- 5
- 4
- K神奈川大A
- 3
- T高 輪 B
- T法政第二①
- T国 大 横 浜
- 2
- T明 明 館 ②
- T国学久我山②
- 1
- T帝 京 大 ②
- T都 市 大 付 ②
- 9
- T宝仙理数①前
- 8
- T國 協 ②
- K國 大 鎌 倉
- 7
- T桜 美 林 ②前
- K神奈川大A
- T高 輪 B
- T法政第二①
- T国 大 横 浜
- 6
- K森 村 ②
- 5
- T芝浦工大②
- 4
- T工学院(特待)
- S埼 玉 大 附
- K自 修 館 B
- T多 摩 星 丘 ①
- K鶴 見 大 附 ①
- T東京電機①
- 3
- K湘南学園A
- T日大第一②
- 2
- T足 立 ②
- T明治学院①
- 1
- T帝 京 ②
- T日 白 (選抜
- T安 田 ①
- 9
- T宝仙理数①前
- 8
- T國 協 ②
- K國 大 鎌 倉
- 7
- T桜 美 林 ②前
- K神奈川大A
- T高 輪 B
- T法政第二①
- T国 大 横 浜
- 6
- K森 村 ②
- 5
- T芝浦工大②
- 4
- T工学院(特待)
- S埼 玉 大 附
- K自 修 館 B
- T多 摩 星 丘 ①
- K鶴 見 大 附 ①
- T東京電機①
- 3
- K湘南学園A
- T日大第一②
- 2
- T足 立 ②
- T明治学院①
- 1
- T帝 京 ②
- T日 白 (選抜
- T安 田 ①
- 9
- T宝仙理数①前
- 8
- T國 協 ②
- K國 大 鎌 倉
- 7
- T桜 美 林 ②前
- K神奈川大A
- T高 輪 B
- T法政第二①
- T国 大 横 浜
- 6
- K森 村 ②
- 5
- T芝浦工大②
- 4
- T工学院(特待)
- S埼 玉 大 附
- K自 修 館 B
- T多 摩 星 丘 ①
- K鶴 見 大 附 ①
- T東京電機①
- 3
- K湘南学園A
- T日大第一②
- 2
- T足 立 ②
- T明治学院①
- 1
- T帝 京 ②
- T日 白 (選抜
- T安 田 ①
- 9
- T宝仙理数①前
- 8
- T國 協 ②
- K國 大 鎌 倉
- 7
- T桜 美 林 ②前
- K神奈川大A
- T高 輪 B
- T法政第二①
- T国 大 横 浜
- 6
- K森 村 ②
- 5
- T芝浦工大②
- 4
- T工学院(特待)
- S埼 玉 大 附
- K自 修 館 B
- T多 摩 星 丘 ①
- K鶴 見 大 附 ①
- T東京電機①
- 3
- K湘南学園A
- T日大第一②
- 2
- T足 立 ②
- T明治学院①
- 1
- T帝 京 ②
- T日 白 (選抜
- T安 田 ①
- 9
- T宝仙理数①前
- 8
- T國 協 ②
- K國 大 鎌 倉
- 7
- T桜 美 林 ②前
- K神奈川大A
- T高 輪 B
- T法政第二①
- T国 大 横 浜
- 6
- K森 村 ②
- 5
- T芝浦工大②
- 4
- T工学院(特待)
- S埼 玉 大 附
- K自 修 館 B
- T多 摩 星 丘 ①
- K鶴 見 大 附 ①
- T東京電機①
- 3
- K湘南学園A
- T日大第一②
- 2
- T足 立 ②
- T明治学院①
- 1
- T帝 京 ②
- T日 白 (選抜
- T安 田 ①

午後

- 2
- 1
- 70
- 9
- 8
- 7
- 6
- 5
- 4
- 3
- 2
- 1
- 60
- 9
- 8
- 7
- 6
- 5
- 4
- 3
- 2
- 1
- 50
- 9
- 8
- 7
- 6
- 5
- 4
- 3
- 2
- 1
- 40
- 9
- 8
- 7
- 6
- 5
- 4
- 3
- 2
- 1

2月3日（水）

午前

- 2
- 1
- 70
- T筑波大駒場
- 9
- 8
- 7
- 6
- 5
- 4
- T攻 ②
- 3
- K栄 東 A
- 2
- 1
- 60
- 9
- 8
- 7
- 6
- 5
- 4
- 3
- 2
- 1
- 50
- 9
- 8
- 7
- 6
- 5
- 4
- 3
- 2
- 1
- 40
- 9
- 8
- 7
- 6
- 5
- 4
- 3
- 2
- 1

午後

- 2
- 1
- 70
- 9
- 8
- T早 稲 田 ②
- 7
- T海 城 ②
- T慶應中等部
- T筑波大附属
- 6
- 5
- 4
- K逗 子
- 3
- T学芸大竹早
- 2
- K桐蔭中等特
- T学芸大小金井
- 1
- T都立武蔵
- T法政大学②
- 9
- T宝仙理数②前
- 8
- T國 協 ②
- 7
- T桜 美 林 ②前
- T都立自由が丘
- T都立武蔵
- T法政大学②
- 6
- K森 村 ②
- 5
- T都市大付②
- 4
- T成 城 ②
- T都立国国
- 3
- T学芸大国際
- T都立小岩
- T都立小平
- T明中八王子②
- 2
- T都立小石川校
- T都立八王子
- T都立三鷹
- 1
- T都市大付②
- 9
- T宝仙理数②前
- 8
- T國 協 ②
- 7
- T桜 美 林 ②前
- T都立自由が丘
- T都立武蔵
- T法政大学②
- 6
- K森 村 ②
- 5
- T都市大付②
- 4
- T成 城 ②
- T都立国国
- 3
- T学芸大国際
- T都立小岩
- T都立小平
- T明中八王子②
- 2
- T都立小石川校
- T都立八王子
- T都立三鷹
- 1
- T都市大付②
- 9
- T宝仙理数②前
- 8
- T國 協 ②
- 7
- T桜 美 林 ②前
- T都立自由が丘
- T都立武蔵
- T法政大学②
- 6
- K森 村 ②
- 5
- T都市大付②
- 4
- T成 城 ②
- T都立国国
- 3
- T学芸大国際
- T都立小岩
- T都立小平
- T明中八王子②
- 2
- T都立小石川校
- T都立八王子
- T都立三鷹
- 1
- T都市大付②
- 9
- T宝仙理数②前
- 8
- T國 協 ②
- 7
- T桜 美 林 ②前
- T都立自由が丘
- T都立武蔵
- T法政大学②
- 6
- K森 村 ②
- 5
- T都市大付②
- 4
- T成 城 ②
- T都立国国
- 3
- T学芸大国際
- T都立小岩
- T都立小平
- T明中八王子②
- 2
- T都立小石川校
- T都立八王子
- T都立三鷹
- 1
- T都市大付②
- 9
- T宝仙理数②前
- 8
- T國 協 ②
- 7
- T桜 美 林 ②前
- T都立自由が丘
- T都立武蔵
- T法政大学②
- 6
- K森 村 ②
- 5
- T都市大付②
- 4
- T成 城 ②
- T都立国国
- 3
- T学芸大国際
- T都立小岩
- T都立小平
- T明中八王子②
- 2
- T都立小石川校
- T都立八王子
- T都立三鷹
- 1
- T都市大付②

午後

- 2
- 1
- 70
- 9
- 8
- 7
- 6
- T国学久我山②
- 5
- 4
- 3
- 2
- 1
- 60
- 9
- 8
- 7
- 6
- 5
- 4
- 3
- 2
- 1
- 50
- 9
- 8
- 7
- 6
- 5
- 4
- 3
- 2
- 1
- 40
- 9
- 8
- 7
- 6
- 5
- 4
- 3
- 2
- 1

2月4日（木）

午前

- 2
- 1
- 70
- K聖 光 ②
- 9
- 8
- 7
- 6
- 5
- T岁 ②
- 4
- 3
- 2
- C市 川 ②
- S サレジオ学院B
- 1
- 60
- T城 北 ③
- 9
- K鎌倉学園②
- K公 文 国 際
- S立教新座②
- 8
- T中央大附②
- 7
- T世 田 谷 ③
- 6
- K神奈川大B
- T成 蹊 ②
- T明大中野②
- 5
- C昭和秀英③
- K桐光男子③
- 4
- T細 明 館 ③
- T高 輪 C
- 3
- 2
- T東農大一③
- 1
- K日大藤沢②
- T都市大付③
- 9
- T宝仙理数②後
- 8
- T國 学 院
- 7
- T芝浦工大③
- T日大第三③
- C開 澤 ③
- 6
- S大宮開成⑤特
- K自 修 館 C
- 5
- T順 天 ③
- T多摩聖丘③
- 4
- T江戸川取手③特
- T青 稜 ③
- T広尾⑤特進
- 3
- T東京電機③
- K藤嶺藤沢③
- T足立学園③
- 2
- T東京電機③
- 1
- T芝浦工大③
- T日大第三③
- C開 澤 ③
- 9
- T宝仙理数②後
- 8
- T國 学 院
- 7
- T芝浦工大③
- T日大第三③
- C開 澤 ③
- 6
- S大宮開成⑤特
- K自 修 館 C
- 5
- T順 天 ③
- T多摩聖丘③
- 4
- T江戸川取手③特
- T青 稜 ③
- T広尾⑤特進
- 3
- T東京電機③
- K藤嶺藤沢③
- T足立学園③
- 2
- T東京電機③
- 1
- T芝浦工大③
- T日大第三③
- C開 澤 ③
- 9
- T宝仙理数②後
- 8
- T國 学 院
- 7
- T芝浦工大③
- T日大第三③
- C開 澤 ③
- 6
- S大宮開成⑤特
- K自 修 館 C
- 5
- T順 天 ③
- T多摩聖丘③
- 4
- T江戸川取手③特
- T青 稜 ③
- T広尾⑤特進
- 3
- T東京電機③
- K藤嶺藤沢③
- T足立学園③
- 2
- T東京電機③
- 1
- T芝浦工大③
- T日大第三③
- C開 澤 ③
- 9
- T宝仙理数②後
- 8
- T國 学 院
- 7
- T芝浦工大③
- T日大第三③
- C開 澤 ③
- 6
- S大宮開成⑤特
- K自 修 館 C
- 5
- T順 天 ③
- T多摩聖丘③
- 4
- T江戸川取手③特
- T青 稜 ③
- T広尾⑤特進
- 3
- T東京電機③
- K藤嶺藤沢③
- T足立学園③
- 2
- T東京電機③
- 1
- T芝浦工大③
- T日大第三③
- C開 澤 ③
- 9
- T宝仙理数②後
- 8
- T國 学 院
- 7
- T芝浦工大③
- T日大第三③
- C開 澤 ③
- 6
- S大宮開成⑤特
- K自 修 館 C
- 5
- T順 天 ③
- T多摩聖丘③
- 4
- T江戸川取手③特
- T青 稜 ③
- T広尾⑤特進
- 3
- T東京電機③
- K藤嶺藤沢③
- T足立学園③
- 2
- T東京電機③
- 1

午後

- 2
- 1
- 70
- 9
- 8
- 7
- 6
- 5
- 4
- 3
- 2
- 1
- 60
- 9
- 8
- 7
- 6
- 5
- 4
- 3
- 2
- 1
- 50
- 9
- 8
- 7
- 6
- 5
- 4
- 3
- 2
- 1
- 40
- 9
- 8
- 7
- 6
- 5
- 4
- 3
- 2
- 1

2月5日（金）以降

午前

- 2
- 1
- 70
- 9
- 8
- 7
- 6
- 5
- 4
- T渋谷渋谷③:2/5
- 3
- 2
- T本 郷 ③ :2/5
- T立 王 社 (特 2/6
- 1
- 60
- K逗子開成③:2/5
- 9
- 8
- 7
- K桐蔭中等③:2/5
- T立教池袋②:2/5
- 6
- K鎌倉学園③:2/5
- K法政大学③:2/5
- 5
- K神奈川大C:2/6
- 4
- T國学久我山③:2/5
- T都市大付④:2/6
- K法政第二②:2/6
- 3
- 2
- K山手学院(後:2/7
- 1
- T國 協 ③ :2/5
- 国ラサール後:2/5
- 9
- K日本大学②:2/5
- 8
- K森 村 ③ :2/5
- T宝仙理数③:2/5
- 7
- T かえつ(難特):2/5
- K春日部共栄③:2/5
- K関東学院C:2/5
- 6
- S西武文理④:2/5
- 5
- K桐蔭男子③:2/5
- T工 学 院 ③ :2/6
- K湘南学園C:2/6
- T東農大三④:2/6
- 4
- K藤嶺藤沢④:2/5
- T明 法 ④ :2/5
- 3
- T聖徳学園④:2/5
- C千葉日大③:2/5
- T日大第一③:2/5
- T日大豊山③:2/5
- T京 華 ④ 2/6
- 2
- T佼 成 ④ :2/5
- T城西川越③:2/5
- S埼玉栄S選Ⅱ:2/6
- T静 岡 聖 光 ③:2/6
- I土佐塾(東京後:2/7
- 1
- T聖望学院④:2/5
- T穎 浜 ④ :2/5
- T早稲田摂陵(全B:2/5
- 9
- K関東六浦C:2/5
- 8
- C八千代松陰③:2/5
- S埼 玉 栄 ③ :2/6
- I那須海城Ⅱ:2/7
- 7
- K武 相 ⑤ 2/5
- 6
- T京北(特待:2/5
- T城西大附④:2/5
- K城 西 大 ④ :2/5
- T浪徳巣鴨(選):2/6
- 5
- K橘 学 苑 ⑤ :2/6
- T帝京八王子④
- T目 白 (特選:2/5
- T浪徳巣鴨(選):2/10
- K橘 学 苑 ④:2/5
- 4
- T啓 明 ③ :2/5
- T日工大駒場④:2/5
- T浪徳巣鴨(前):2/6
- T文 教 大 ④ :2/6
- K横浜隼人⑤:2/6
- C志 学 館 C :2/7
- S埼 玉 栄 ⑤ :2/10
- 3
- T日本学園(進):2/5
- K横浜創英⑤:2/5
- K相 洋 ④ 2/6
- C昭和学院③:2/7
- T日本学園(進):2/7
- C学館浦安Ⅴ:2/10
- 2
- K八王子実践②:2/5
- T修 徳 ③ :2/5
- K松 蔭 ③ :2/5
- T東海宮生③:2/5
- T東京立正③:2/5
- K八王子実践②:2/5
- T日 出 ③ :2/5
- T武 蔵 野 ③ :2/5
- T埼玉栄②:2/6
- T帝京八王子⑤:2/6
- C学館浦安Ⅳ:2/6
- T桜 丘 ⑤ 2/7
- T修 徳 ④ 2/7
- T東海宮生④:2/8
- T八王子実践③:2/6
- T武 蔵 野 ④ :2/8
- T実践学園Ⅱ:2/10
- I暁星国際②A:2/11
- T目白の森②:2/11
- C千葉国際②:2/13
- 1

午後

- 2
- 1
- 70
- 9
- 8
- 7
- 6
- 5
- 4
- 3
- 2
- 1
- 60
- 9
- 8
- 7
- 6
- 5
- 4
- 3
- 2
- 1
- 50
- 9
- 8
- 7
- 6
- 5
- 4
- 3
- 2
- 1
- 40
- 9
- 8
- 7
- 6
- 5
- 4
- 3
- 2
- 1

T…東京の学校　K…神奈川の学校　C…千葉の学校　S…埼玉の学校　I…茨城の学校　／…1科目判定校　／／…2科目判定校　／／／…3科目判定校　／／／／…2科・4科選択受験校（2科目判定）　■…4科目判定校　□…新規募集校・2次3次他試験新設校

当欄では左記の科目で判定しています。各入試の試験科目については要項で確認してください。

※データ不足により掲載していない入試もあります。

（無断転用・転載を禁ず）